

# **CHƯƠNG MỞ ĐẦU:**

## **GIỚI THIỆU VỀ KINH TẾ HỌC PHÁT TRIỂN**

### **VÀ CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN**

cuu duong than cong. com

1. Giới thiệu môn học
2. Giới thiệu về các nước đang phát triển

cuu duong than cong. com

1

## 1.1.KINH TẾ PHÁT TRIỂN: SỰ RA ĐỜI

Có các quan điểm khác nhau:

1. Đánh dấu bởi sự xuất hiện tác phẩm “Bàn về bản chất và nguyên nhân của sự giàu có của các quốc gia” (“Của cải của các dân tộc”- 1776) → A. Smith được coi là nhà Kinh tế học phát triển đầu tiên.
2. Từ những năm 1950 với việc nghiên cứu một cách hệ thống sự phát triển ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh.

## 1.2.KTPT: ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

- Quá trình phát triển của các nước thế giới thứ ba với các đặc điểm:
  - Có hệ tư tưởng, văn hoá và kinh tế khác nhau, nhưng
  - Có các vấn đề kinh tế phức tạp tương tự nhau: nghèo đói, kém phát triển, sức khỏe yếu, tuổi thọ thấp, kém hiểu biết ...

cuu duong than cong. com

### 1.3.KTPT: MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

- Giúp chúng ta hiểu hơn về TG thứ 3
- Tìm cách giúp TG thứ 3 tiến vào con đường phát triển bền vững với:
  - mục tiêu trước mắt: giảm nghèo,
  - mục tiêu dài hạn: bắt kịp mức độ phát triển của các nước phát triển khác

# 1.4.KTPT SO VỚI CÁC MÔN KINH TẾ HỌC KHÁC

- Kinh tế học hiện đại
- Kinh tế chính trị học

# 1.4.1.KTPT VÀ KINH TẾ HỌC HIỆN ĐẠI

## ○ Kinh tế học hiện đại nghiên cứu:

- Sự phân bổ có hiệu quả nhất (ít tổn kém nhất) các nguồn lực khan hiếm;
- Sự gia tăng tối ưu các nguồn lực này để tạo ra lượng hàng hoá và dịch vụ ngày càng nhiều hơn

# 1.4.1.KTPT VÀ KINH TẾ HỌC HIỆN ĐẠI

- Kinh tế học hiện đại sử dụng giả định “Thị trường hoàn hảo”:
  - Cơ chế giá cả điều tiết tự động
  - Sự cân bằng tồn tại trên tất cả các thị trường đơn lẻ
  - Quyết định kinh tế hoàn toàn dựa vào lợi ích cận biên (sự ‘duy lý’ về kinh tế đơn thuần khi theo đuổi lợi ích cá nhân)

## 1.4.2.KTPT VÀ KINH TẾ CHÍNH TRỊ

- Kinh tế chính trị nghiên cứu:
  - Các vấn đề kinh tế truyền thống, và
  - Quá trình xã hội và thể chế thông qua đó một số ít nhóm người trong xã hội thực hiện việc phân bổ nguồn lực khan hiếm để phục vụ lợi ích của chính nhóm người đó hoặc lợi ích của đa số dân chúng.
- mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị, nhấn mạnh vai trò của quyền lực trong việc đưa ra các quyết định kinh tế.

cuu duong than cong. com



## 1.4.KTPT: PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Sự phân bổ có hiệu quả các nguồn lực khan hiếm với sự tăng trưởng bền vững theo thời gian
- Các cơ chế kinh tế, xã hội và thể chế cần thiết để đem lại sự cải thiện nhanh chóng trên quy mô lớn về mức sống của đại bộ phận dân chúng nghèo nàn, khổ cực, kém hiểu biết ở các nước châu Phi, châu Á, châu Mỹ Latinh.

cuu duong than cong. com

## 1.5. CÁC VẤN ĐỀ KTPT THƯỜNG ĐỀ CẬP

- Khái niệm Tăng trưởng, Phát triển, Phát triển bền vững
- Các nhân tố của TTKT quốc gia và TTKT thế giới? Ai được lợi từ sự tăng trưởng đó?
- Các lý thuyết về tăng trưởng và phát triển và sự phù hợp của các lý thuyết đó
- Khả năng áp dụng kinh nghiệm của các nước phát triển cho quá trình phát triển của các nước đang phát triển

## 1.5. CÁC VẤN ĐỀ KTPT THƯỜNG ĐỀ CẬP

- Dân số: tỷ lệ gia tăng và chất lượng dân số, ảnh hưởng đối với quá trình phát triển
- Thất nghiệp
- Di dân
- Giới
- Nguồn nhân lực: số lượng, chất lượng, hệ thống giáo dục
- Thương mại quốc tế: Tự do hoá thương mại, xuất khẩu sản phẩm thô

# 1.5. CÁC VẤN ĐỀ KTPT THƯỜNG ĐỀ CẬP

- Nợ nước ngoài
- Đầu tư nước ngoài
- Viện trợ kinh tế
- Vai trò của nhà nước và các chính sách kinh tế vĩ mô
- Ảnh hưởng của các tổ chức quốc tế đối với các nước đang phát triển
- Các nền kinh tế chuyển đổi

## 1.6. CÁC CÂU HỎI CƠ BẢN

- Tại sao cần có kinh tế học phát triển nghiên cứu về nền kinh tế các nước TG thứ ba?
- Có một mô hình hay lý thuyết áp dụng chung cho tất cả các nước đang phát triển hay không?

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

# VÌ SAO PHẢI CÓ MÔN KINH TẾ HỌC CHUYÊN NGHIÊN CỨU VỀ CÁC NƯỚC TG THỨ 3?

- Thị trường ở các nước đang phát triển không hoàn hảo
- Các nước đang phát triển hiện nay phải đương đầu với bối cảnh phát triển không thuận lợi như bối cảnh phát triển của các nước phát triển trước đây: không thể dựa vào tài nguyên của nước ngoài để phát triển, mức độ quốc tế hoá, toàn cầu hoá ngày càng sâu rộng

cuu duong than cong. com

## MỘT MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN CHUNG?

- Không thể: do các nước này rất đa dạng.
- KTPT phải linh hoạt, kết hợp các khái niệm và lý thuyết của kinh tế học truyền thống với các mô hình mới và phương pháp tiếp cận rộng hơn xuất phát từ những hiểu biết về quá trình phát triển trong hiện tại và trong lịch sử của các nước TG thứ 3
- Các lý thuyết và mô hình mới có thể khẳng định lại, nhưng cũng có thể phản đối các mô hình và lý thuyết ra đời trước đó.

## 2. GIỚI THIỆU VỀ CÁC NƯỚC ĐPT

- Dân số thế giới sống ra sao?
- Phân loại các nước trên thế giới
- Sự ra đời của các nước ĐPT
- Đặc điểm của các nước ĐPT
- Vòng luẩn quẩn của sự đói nghèo



## 2.1. DÂN SỐ THẾ GIỚI SỐNG RA SAO?

### *Cuộc sống hàng ngày của một gia đình điển hình ở Bắc Mỹ*

- Thu nhập TB~ 30.000 đến 40.000 USD/năm
- Quy mô nhỏ: 4 thành viên
- Căn hộ nhiều phòng ở thành phố hoặc 01 ngôi nhà có vườn ở ven đô
- Tiện nghi trong nhà rất đầy đủ với các đồ dùng đắt tiền được nhập khẩu phù hợp
- Thức ăn phong phú với những đặc sản như: hoa quả nhiệt đới, cà phê, thịt cá nhập khẩu
- Hai đứa con được học hành đầy đủ, chúng sẽ có thể học đại học và chọn một nghề mà chúng thích
- Tuổi thọ TB là từ 72 đến 75 năm

### *Cuộc sống của một gia đình điển hình ở nông thôn châu Á*

- Thu nhập TB ở mức 250-300 USD kể cả thu nhập bằng hiện vật
- Thường có 10 người hoặc hơn: Cha, mẹ, 5-7 đứa con và có thể có cả cô và chú họ
- Họ có thể không có nhà hoặc sống trong 01 căn hộ tồi tàn chỉ có 01 phòng, không có điện, nước sạch hay hệ thống vệ sinh
- Người lớn không biết chữ và trong số 5-7 đứa trẻ chỉ có 01 đứa được đến trường và nó sẽ chỉ được đi học 3-4 năm tiểu học
- Các thành viên trong gia đình thường rất dễ bị ốm và không có bác sĩ chăm sóc (các bác sĩ còn bận chăm sóc những người giàu có ở TP)
- Tuổi thọ TB chỉ hơn 60 tuổi

## 2.2. PHÂN LOẠI CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

- Theo WB
- Theo UNDP

# PHÂN LOẠI CÁC NƯỚC: WB DỰA VÀO GNI/NGƯỜI/NĂM

Nhóm	Tiêu chuẩn 2003 (\$)	Tiêu chuẩn 2005 (\$)	Tiêu chuẩn 2006 (\$)
TN thấp	$\leq 765$	$\leq 875$	$\leq 905$
TN TB thấp	$\leq 3035$	$\leq 3465$	$\leq 3595$
TN TB cao	$\leq 9385$	$\leq 10725$	$\leq 11115$
TN cao	$> 9385$	$> 10725$	$> 11115$

# PHÂN LOẠI CÁC NƯỚC: UNDP DỰA VÀO HDI

- HDI được nhà kinh tế học nổi tiếng người Pakistan đưa ra năm 1990 và được UNDP sử dụng từ năm 1993 trong báo cáo phát triển con người hàng năm
- HDI: chỉ số tổng hợp có tính đến các khía cạnh khác nhau của “phát triển con người”, bao gồm:
  - thu nhập (tính theo PPP);
  - tuổi thọ bình quân tính từ lúc sinh;
  - trình độ giáo dục:
    - tỷ lệ người lớn biết chữ (trọng số 2/3) và
    - tỷ lệ nhập học ở các cấp (trọng số 1/3)

# PHÂN LOẠI CÁC NƯỚC: UNDP DỰA VÀO HDI

- Các nước có chỉ số HDI cao:

$$0,8 \leq \text{HDI} \leq 1$$

- Các nước có chỉ số HDI trung bình:

$$0,5 \leq \text{HDI} < 0,8$$

- Các nước có chỉ số HDI thấp:

$$0 < \text{HDI} < 0,5$$

# THẾ NÀO LÀ NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN?

***Nước đang phát triển là nước có:  
(1) TNgập TB hoặc thấp theo WB,  
(2) HDI TB hoặc thấp theo UNDP***

cuu duong than cong. com

## 2.3.SỰ XUẤT HIỆN THẾ GIỚI THỨ 3

- Trước 1945, phần lớn các nước TG3 là thuộc địa của các quốc gia Tây Âu như Anh, Pháp, Bỉ, Hà Lan, TBN, BĐN
  - Sau CTTG 2 các dân tộc bị áp bức đã vùng lên giành độc lập: Châu Á→ châu Phi→ châu Mỹ → Trên diễn đàn quốc tế xuất hiện nhân tố mới: TG3
- Các nước ĐPT hiện nay đều chịu ảnh hưởng của chế độ thuộc địa trong quá khứ trên nhiều phương diện với các mức độ khác nhau.

## SO SÁNH TÊN GỌI TG1, TG2, TG3

- TG1: các nước có nền kinh tế phát triển, theo con đường TBCN, phần lớn ở Tây Âu (các quốc gia phía Tây).
- TG2: các nước có nền kinh tế tương đối phát triển, theo con đường XHCN, phần lớn ở Đông Âu (các quốc gia phía Đông).
- TG3: các quốc gia thuộc địa mới giành độc lập sau Thế chiến 2.

cuu duong than cong. com



## TG3: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Để tránh rơi vào khối TG1 hoặc TG2, TG3 đã liên kết với nhau và phủ nhận sự phân chia thế giới thành Đông – Tây.
- Tháng 4/1955, lãnh đạo 24 nước châu Á và châu Phi đã họp tại Bandung, Indonesia.

# HỘI NGHỊ BANDUNG: CHỦ TRƯỞNG CỦA TG3

- “Không liên kết”
  - Mong muốn hình thành “nguyên tắc quốc tế mới”
  - Giành ưu tiên cho các nước nghèo.
  - Giúp các nước nghèo thoát khỏi tình trạng chậm phát triển
- Tạo luồng sinh khí mới trong quan hệ quốc tế: Phát triển không phải hướng về phương Đông hay phương Tây mà hướng về phương Nam nghèo đói.

## TG3: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Đầu 1960s, TG3 phải đương đầu với nhiều khó khăn tương tự nhau (nghèo đói, bệnh tật...) → họ liên kết nhau lại và đòi thay đổi các quan hệ kinh tế toàn cầu: đòi quyền đánh thuế hoặc hạn chế lượng hàng NK của một số nước mà không sợ bị các nước liên quan trừng phạt.
- Năm 1963, TG3 yêu cầu UN triệu tập Hội nghị thương mại thế giới, họ nhấn mạnh sự cần thiết của Quan hệ Thương mại công bằng hơn giữa các nước giàu ở phương Bắc và các nước nghèo ở phương Nam.

## TG3: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Năm 1964, lần đầu tiên diễn ra Hội nghị Liên Hiệp quốc về thương mại và phát triển. Mục tiêu Hội nghị:
  - Đưa TMQT thúc đẩy sự phát triển của các nước nghèo,
  - Yêu cầu các nước giàu mở cửa thị trường cho hàng hóa của các nước nghèo và giúp các nước nghèo phát triển năng lực sản xuất.
- Năm 1974, UN tuyên bố ủng hộ việc xây dựng một “trật tự kinh tế quốc tế mới” (New Economic Order) làm cơ sở thúc đẩy đối thoại Bắc-Nam.

## 2.4. CÁC CÁCH GỌI KHÁC NHAU VỀ CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

- 1. Thế giới Thứ 3 >< Thế giới Thứ nhất, Thứ 2**  
(The Third World, First and Second World)
- 2. Các quốc gia phía Nam >< Các quốc gia phía Bắc** (The South and the North)
- 3. Các nước lạc hậu >< Các nước tiên tiến**  
(Backward and Advanced economies)
- 4. Các nước kém phát triển >< Các nước phát triển** (Less or under-developed and more or developed countries)
- 5. Các nước đang phát triển >< Các nước phát triển** (Developing and Developed countries)

## 2.5. ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

- Các điểm tương đồng
- Các điểm khác biệt
- Vấn đề nghèo đói và sự cần thiết lựa chọn con đường phát triển kinh tế

cuu duong than cong. com

## NHỮNG ĐIỂM TƯƠNG ĐỒNG

- Mức sống thấp
- Năng suất lao động thấp
- Tốc độ tăng dân số nhanh và gánh nặng về người ăn theo
- Tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm cao và ngày càng tăng
- Phụ thuộc đáng kể vào sản xuất nông nghiệp và xuất khẩu sản phẩm thô
- Thị trường không hoàn hảo và thiếu thông tin
- Chịu sự phụ thuộc và dễ bị tổn thương/thua thiệt trong quan hệ quốc tế

# PHÂN PHỐI THU NHẬP TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2006

(GDP/NGƯỜI THEO PP ATLAS, NGUỒN: WB VÀ UNDP)

	Toàn TG	Các nước có thu nhập cao		Các nước có thu nhập trung bình và thấp	
	Giá trị tuyệt đối	Giá trị tuyệt đối	Tỷ trọng so với toàn TG	Giá trị tuyệt đối	Tỷ trọng so với toàn TG
<b>GDP (tỷ USD)</b>	48.245	36.583	76%	11.662	24%
<b>Dân số (triệu người)</b>	6.518	1.028	15,8%	5.490	84,2%
<b>Thu nhập/ Người (USD)</b>	7.439	36.487		2000	



# THU NHẬP CỦA NHÓM QUỐC GIA CẤP

## THU NHẬP THẤP VÀ THẤP NHẤT, NĂM 2006

(GDI/NGƯỜI THEO PP ATLAS, NGUỒN: WB VÀ UNDP)

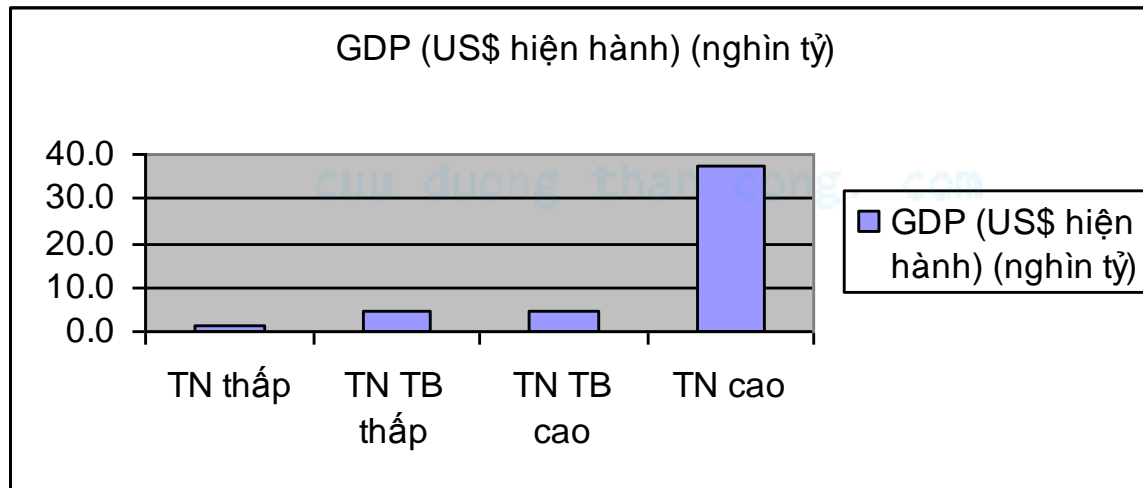
	Các nước có thu nhập thấp		Các nước có thu nhập thấp nhất	
	Giá trị tuyệt đối	Tỷ trọng so với toàn TG	Giá trị tuyệt đối	Tỷ trọng so với toàn TG
<b>GDP (tỷ USD)</b>	1.612	~3%	364	0,8%
<b>Dân số</b>	2.403	~37%	768,3	12%
<b>Thu nhập/ Người (USD)</b>	650		436	

# THU NHẬP CỦA MỘT SỐ NƯỚC NĂM 2005

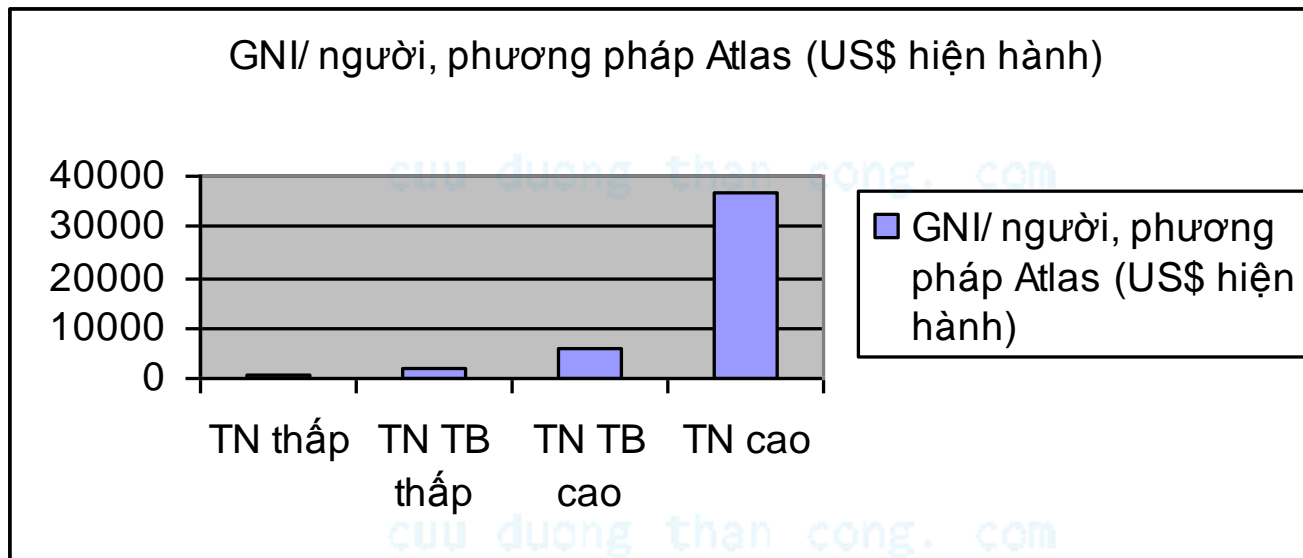
(**NGUỒN:** WB và HAYAMI. Y., 2005)

Tên nước	GDP/người/năm		Tên nước	GDP/người/năm	
	Theo tỷ giá hối đoái chính thức	PPP		Theo tỷ giá hối đoái chính thức	PPP
Thụy Sĩ	54930	37.080	Malaysia	4.960	10.320
Nhật Bản	38980	31.410	Philippin	1.300	5.300
Mỹ	43.740	41.950	Việt Nam	620	3.010
Anh	37.600	32.690	Banglăđét	470	2.090
Cô- oét	24.040	24.010	Tanzania	340	730
Mehico	7.310	10.030	Nêpan	270	1.530
Balan	7.110	13.490	Etiopia	160	1.000

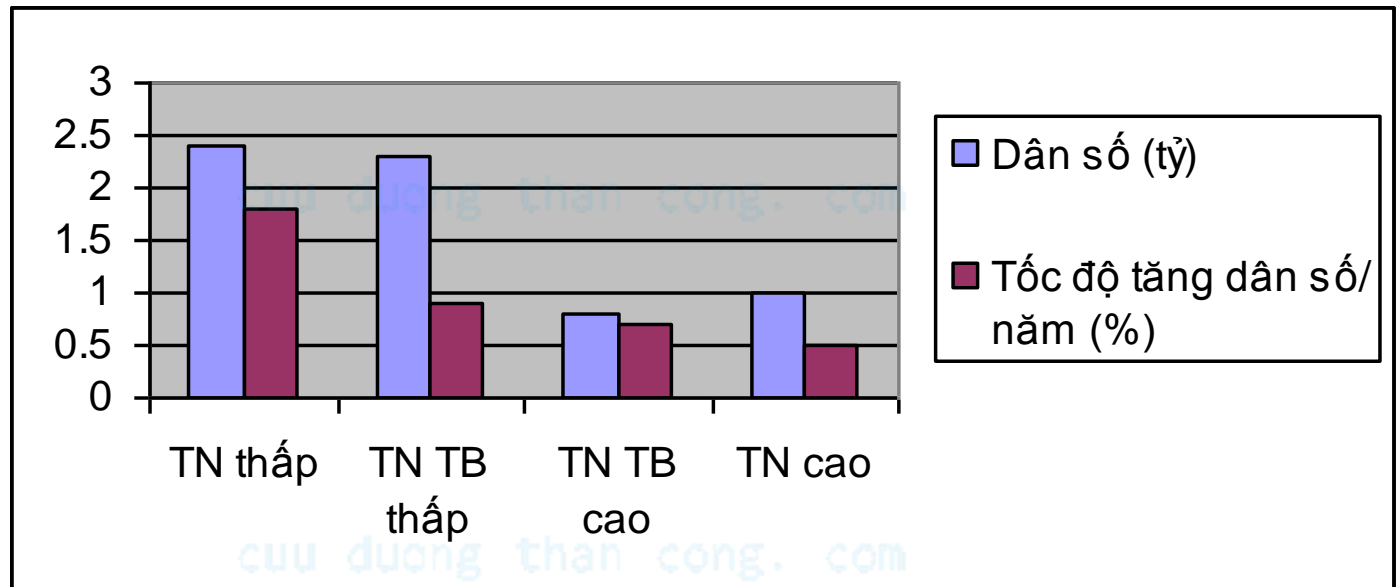
# TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI (GDP)



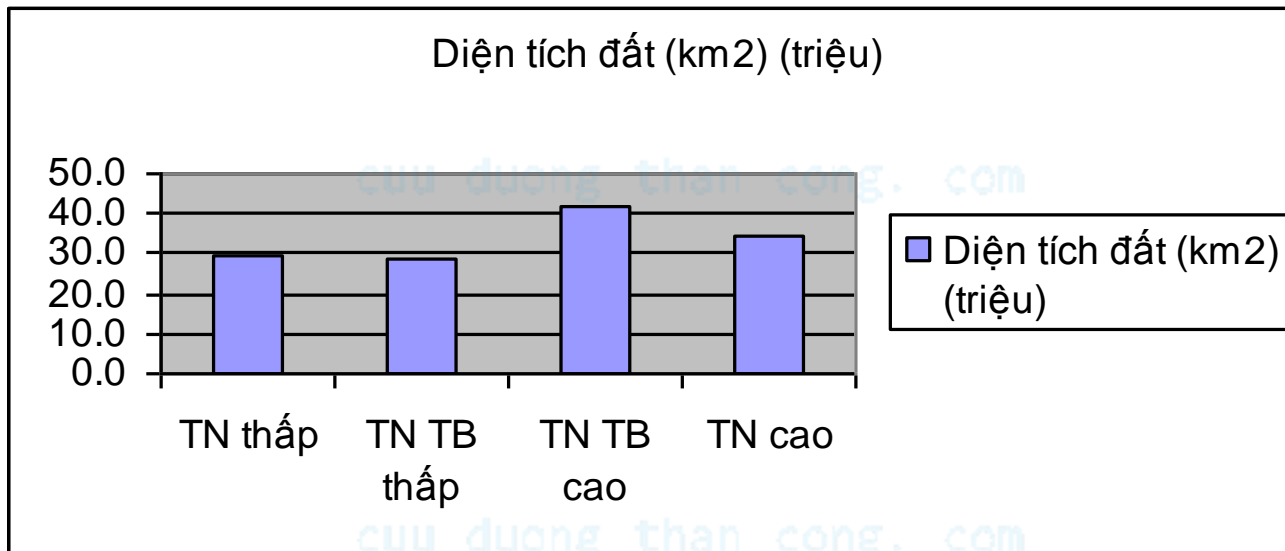
# GNI/ NGƯỜI (THEO PHƯƠNG PHÁP ATLAS)



# DÂN SỐ VÀ TỐC ĐỘ TĂNG DÂN SỐ



# DIỆN TÍCH ĐẤT CỦA CÁC NHÓM NƯỚC



# KHOẢNG CÁCH THU NHẬP THẾ GIỚI: TỶ LỆ THU NHẬP CỦA 20% DÂN SỐ GIÀU NHẤT/20% DÂN SỐ NGHÈO NHẤT

Năm 1960	30
Năm 1970	32
Năm 1980	45
Năm 1991	61
Năm 2000	70

# NHỮNG ĐIỂM KHÁC BIỆT (SỰ ĐA DẠNG CỦA CÁC NƯỚC ĐPT)

- Quy mô đất nước
- Hoàn cảnh lịch sử
- Nguồn nhân lực và nguồn lực vật chất
- Cơ cấu kinh tế [cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)
- Mức độ phụ thuộc vào bên ngoài về kinh tế, chính trị và văn hóa

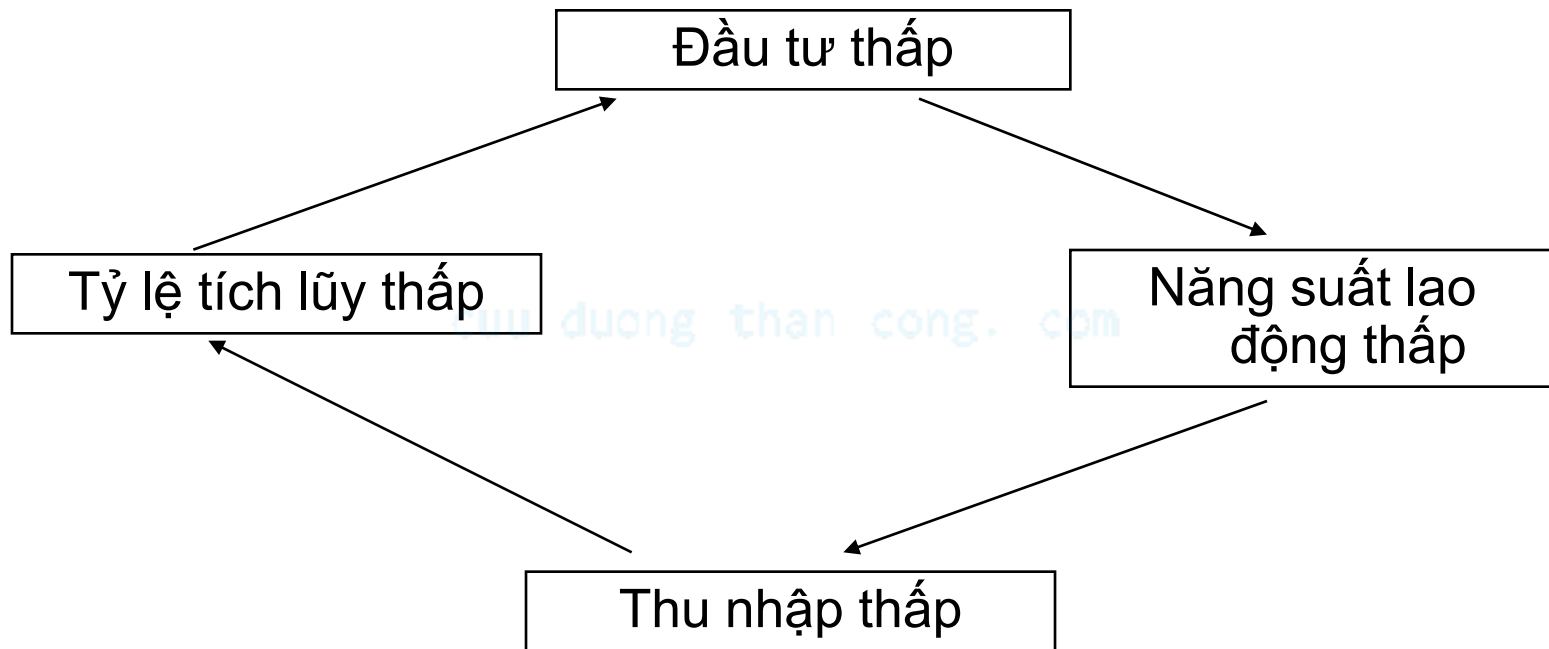
[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)



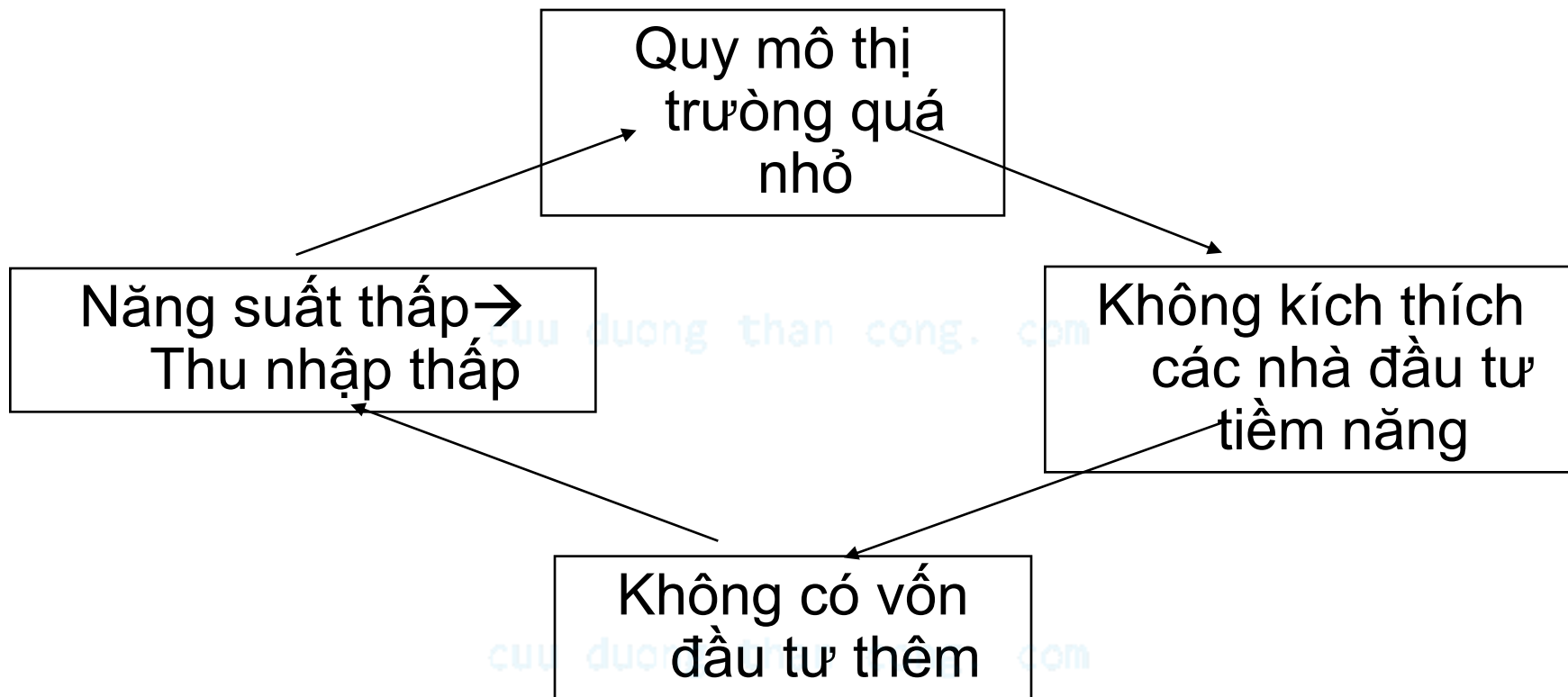
# VÒNG LUẦN QUẢN CỦA ĐÓI NGHÈO

- Có thể khái quát hóa nguyên nhân của nghèo đói tại các nước đang phát triển qua khái niệm “vòng luẩn quẩn của đói nghèo” (*vicious circle of poverty*) từ cả hai phía cung và cầu

# TỪ PHÍA CUNG....



# TỪ PHÍA CẦU....



# VÌ VẬY...

*Việc tìm ra phương thức phát triển kinh tế nói chung và tăng trưởng nhanh nói riêng để thoát nghèo là điều cấp thiết đối với nhóm nước này*

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com